

1. MỤC TIÊU

1.1. Kiến thức.

 Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- + Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế xã hội của các nhóm nước.
- + Toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế.
- + Một số tổ chức quốc tế và khu vực, an ninh toàn cầu
- + Khu vực Mỹ La tinh (Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội).

1.2. Kỹ năng:

 Học sinh rèn luyện các kỹ năng:

- Kỹ năng đọc bản đồ, nhận xét bảng số liệu
- Kỹ năng vẽ, nhận xét, nhận dạng biểu đồ.

2. NỘI DUNG

2.1 Ma trận đề:

 Theo CV7991 của BGDDT

TT	Chủ đề/ Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											Tổng			Tỉ lệ % điểm	
			Trắc nghiệm khách quan									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng- Sai”			Trả lời ngắn			Biết	Hiểu	VD				
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD							
1	PHẦN I: Một số vấn đề kinh tế - xã hội thế giới.	Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các nhóm nước (2,0 điểm)	1	1	2		1								1	2	2	20,0
		Toàn cầu hóa và khu vực hóa (3.0 điểm)	1	1					2				1		3	2		30.0
		Một số tổ chức quốc tế và khu vực, an ninh toàn cầu (2,0 điểm)	2	1	1	1									3	1	1	20,0
2	Phần II Địa lí khu vực và quốc gia	Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội khu vực Mỹ La tinh (3.0 điểm)	2	1	1				2	2				1	4	3	2	30,0
Tổng số câu			6	4	4	1	1		4	2			1	1	11	8	5	
Tổng số điểm			3,5			2,0			1,5			3,0			4,0	3,0	3,0	10,0
Tỉ lệ %			35			20			15			30			40	30	30	100

2.2. Câu hỏi và bài tập minh họa

* Nhận biết

Câu 1: Đặc điểm kinh tế của nhóm nước phát triển

- A. Tốc độ tăng GDP rất cao.
- B. Thường có qui mô GDP nhỏ.
- C. Tiến hành công nghiệp hóa từ sớm.
- D. Nông nghiệp có tỉ trọng cao trong cơ cấu GDP.

Câu 2: Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương được thành lập năm nào sau đây?

- A. 1944.
- B. 1945.
- C. 1989.
- D. 1995.

Câu 3: Toàn cầu hóa gây áp lực nặng nề đối với tự nhiên, nguyên nhân chủ yếu là do

- A. Tài nguyên thiên nhiên bị khai thác triệt để hơn.
- B. Vai trò của các ngành công nghiệp truyền thống ngày càng suy giảm.
- C. Các ngành điện tử – tin học, công nghệ sinh học ngày càng phát triển.
- D. Công nghệ hiện đại được áp dụng vào quá trình phát triển kinh tế xã hội.

Câu 4: Toàn cầu hóa là quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới **không** phải về

- A. kinh tế.
- B. văn hóa.
- C. khoa học.
- D. chính trị.

Câu 5: Cho thông tin sau:

HDI là thước đo tổng hợp phản ánh sự phát triển của con người trên các phương diện sức khỏe, học vấn, thu nhập. Dựa vào chỉ tiêu này, Liên hợp quốc phân chia các nước thành nước có HDI rất cao (từ 0,800 trở lên), cao (từ 0,700 đến dưới 0,800), trung bình (từ 0,550 đến dưới 0,700) và thấp (dưới 0,550).

- a) HDI là một chỉ tiêu phân loại trình độ phát triển giữa các nhóm nước.
- b) Một trong những thước đo trình độ học vấn là số năm đi học của người trên 25 tuổi.
- c) HDI cao thì tuổi thọ trung bình cao.
- d) Việt Nam và các nước đang phát triển khác có thu nhập bình quân đầu người cao do có tốc độ tăng trưởng GDP cao.

Câu 6: Đặc điểm nào sau đây là của các nước đang phát triển?

- A. GNI/người, chỉ số HDI ở mức cao, nợ nước ngoài nhiều.
- B. GDP cao, chỉ số HDI ở mức thấp, nợ nước ngoài nhiều.
- C. GDP/người thấp, chỉ số HDI ở mức thấp, nợ nước ngoài nhiều.
- D. GNI cao, năng suất lao động xã hội cao, chỉ số HDI ở mức thấp.

Câu 7: Tổ chức nào sau đây tham gia và chi phối trên 95% hoạt động thương mại toàn cầu?

- A. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).
- B. Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).
- C. Ngân hàng thế giới (WBG).
- D. Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR).

Câu 8: Duy trì hòa bình và trật tự thế giới là nhiệm vụ chủ yếu của

- A. Tổ chức Thương mại Thế giới.
- B. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF).
- C. Ngân hàng Thế giới (WB).
- D. Liên hợp quốc.

Câu 9: Khu vực Mỹ La-tinh gồm

- A. Mê-hi-cô, Trung và Bắc Mỹ, các quần đảo trong biển Ca-ri-bê.
- B. Mê-hi-cô, Trung và Nam Mỹ, các quần đảo trong biển Ca-ri-bê.
- C. Mê-hi-cô, Trung và Nam Mỹ, quần đảo Ăng-ti, kênh đào Xuy-ê.
- D. Mê-hi-cô, Trung và Bắc Mỹ, kênh đào Xuy-ê và kênh Pa-na-ma.

Câu 10: Dân cư Mỹ La-tinh sống tập trung ở

- A. đồng bằng A-ma-dôn.
- B. vùng núi An-đét.
- C. hoang mạc A-ta-ca-ma.
- D. vùng ven biển.

* Thông hiểu

Câu 1. Một trong những thách thức lớn về mặt xã hội mà các nước phát triển đang phải đối mặt là

- A. vấn đề phân bố dân cư.
- B. vấn đề già hóa dân số.
- C. chất lượng nguồn lao động.
- D. chất lượng cơ sở hạ tầng.

Câu 2. HDI là một trong những chỉ tiêu đánh giá

- A. cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành y.
- B. trình độ phát triển của một quốc gia.
- C. khả năng tăng học vấn của dân cư.
- D. tính đa dạng và đặc sắc của văn hóa.

Câu 3: Hệ quả của toàn cầu hóa kinh tế là

- A. Nhiều tổ chức khu vực được hình thành.
- B. Bổ sung các nguồn lực của mỗi quốc gia.
- C. Thúc đẩy chuyên môn hóa, hợp tác hóa.
- D. Giảm sức ép từ các quốc gia ngoài khu vực.

Câu 4: Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực trên thế giới thường được thành lập bởi các quốc gia có

- A. chung mục tiêu và lợi ích phát triển.
- B. sự phát triển kinh tế - xã hội đồng đều.
- C. tổng thu nhập quốc gia tương tự nhau.
- D. lịch sử phát triển đất nước giống nhau.

Câu 5: Thách thức to lớn của toàn cầu hóa đối với các nước đang phát triển là

- A. tự do hóa thương mại được mở rộng.
- B. gây áp lực với tự nhiên, môi trường.
- C. hàng hóa có cơ hội lưu thông rộng rãi.
- D. các quốc gia đón đầu công nghệ mới.

Câu 6: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)?

- A. Là một tổ chức phi chính phủ lớn trên thế giới.
- B. Có 164 nước tham gia thành viên (năm 2021).
- C. Chi phối phần lớn hoạt động thương mại thế giới.
- D. Làm sâu sắc sự khác biệt giữa các nhóm nước.

Câu 7: Phát biểu nào sau đây **không** đúng khi nói về vị trí địa lý và lãnh thổ khu vực Mỹ La-tinh?

- A. Trải dài trên nhiều vĩ độ.
- B. Nằm hoàn toàn ở bán cầu Tây.
- C. Không có đường xích đạo đi qua.
- D. Tách biệt với các châu lục khác.

Câu 8: Tổ chức liên kết kinh tế có tổng GDP lớn nhất hiện nay (năm 2021) là

- A. Liên minh châu Âu (EU).
- B. Hiệp ước tự do thương mại Bắc Mỹ (NAFTA).
- C. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC).
- D. Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR).

Câu 9: Khí hậu xích đạo quanh năm nóng ẩm có ở khu vực nào sau đây ở khu vực Mỹ La-tinh?

- A. Toàn bộ phần phía Bắc của Nam Mỹ.
- B. Phía tây đồng bằng A-ma-dôn.
- C. Sơn nguyên Bra-xin.
- D. Vùng núi cao lục địa Nam Mỹ.

Câu 10. Ở khu vực Mỹ La-tinh có thuận lợi nào sau đây để phát triển cây lương thực và thực phẩm?

- A. Đất đai đa dạng và màu mỡ.
- B. Khí hậu phân hóa khá đa dạng.
- C. Nhiều cao nguyên rộng lớn.
- D. Mạng lưới sông ngòi dày đặc.

* Vận dụng

Câu 1. Nhân tố chủ yếu nào sau đây dẫn đến chỉ số HDI của các nước đang phát triển thấp?

- A. GDP/người thấp, số năm đi học ít, tuổi thọ thấp.
- B. Dân số tăng nhanh, thiếu việc làm, tuổi thọ thấp.
- C. Điều kiện chăm sóc sức khỏe thiếu thốn, GDP/người thấp, số năm đi học ít.
- D. Chất lượng bữa ăn thấp dưới 2000 calo, số năm đi học ít, tuổi thọ thấp.

Câu 2. Cho thông tin sau

Toàn cầu hoá kinh tế là sự gia tăng nhanh chóng các hoạt động kinh tế vượt qua mọi biên giới quốc gia và khu vực trên toàn thế giới; tạo ra sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế nhằm hướng tới nền kinh tế thế giới hội nhập và thống nhất.

- a) Toàn cầu hoá là quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới về nhiều mặt.
- b) Toàn cầu hoá tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của nền kinh tế-xã hội thế giới.
- c) Toàn cầu hoá làm gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế.
- d) Toàn cầu hoá làm tăng nguy cơ bất ổn về chính trị và gia tăng chiến tranh.

Câu 3. Căn cứ vào bảng số liệu sau, nhận xét về thu nhập bình quân đầu người (GNI/người) của nước phát triển so với nước đang phát triển.

Thu nhập bình quân đầu người của một số nước trên thế giới năm 2020

Nước phát triển	GNI/người	Nước đang phát triển	GNI/người
Thụy sĩ	82 620	Trung Quốc	10 550
Hoa Kỳ	64 140	Ái Cập	3 000
Nhật Bản	40 810	Xô- ma-li	420

(Nguồn: WB, 2022)

- a) Nước phát triển có GNI/người lớn hơn nhiều lần nước đang phát triển.
- b) GNI/người của nước cao nhất (Thụy Sĩ) gấp 196,7 lần của nước thấp nhất (Xô-ma-li).
- c) Chênh lệch GNI/người giữa các nước phát triển rất lớn
- d) Biểu đồ cột là dạng biểu đồ thích hợp nhất thể hiện GNI/ người của một số nước trên thế giới năm 2020.

Câu 4. Cho thông tin sau:

APEC là một diễn đàn kinh tế mở của các nền kinh tế nằm trong khu vực Châu Á -Thái Bình Dương. APEC có nhiệm vụ thúc đẩy tự do hóa thương mại và đầu tư trong khu vực, khuyến khích hợp tác kinh tế - kỹ thuật giữa các thành viên; điều chỉnh các quy định và tiêu chuẩn trên toàn khu vực; phối hợp trong xây dựng và triển khai các sáng kiến hành động dựa trên những chính sách, thỏa thuận đạt được trong khu vực.

- a) Việt Nam là thành viên của APEC từ năm 1998 .
- b) Mục tiêu hoạt động của APEC là thúc đẩy tự do thương mại và đầu tư trong khu vực với các tổ chức kinh tế khác.
- c) Các nước thành viên của APEC chủ yếu thuộc khu vực Châu Á.
- d) APEC có nhiệm vụ nâng cao mức sống tạo công ăn việc làm cho người dân các nước thành viên.

Câu 5 Biết diện tích của Mỹ La tinh là 20111,5 nghìn km², dân số là 659300 nghìn người (năm 2022). Hãy cho biết mật độ dân số của Mỹ La-tinh năm 2022 là bao nhiêu người/ km².(lấy kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất của người/ km²).

Câu 6. Biết diện tích của khu vực Mỹ La-tinh khoảng 20 triệu km², diện tích rừng năm 2020 là 9,32 triệu km². Hãy cho biết tỉ lệ che phủ rừng của khu vực Mỹ La-tinh là bao nhiêu (%). (lấy kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất của %)

Câu 7: Trình bày sự khác biệt về kinh tế - xã hội giữa nhóm nước phát triển và nhóm nước đang phát triển

Câu 8: Nêu những biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế. Phân tích ảnh hưởng của toàn cầu hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới?

Câu 9: Nêu một số đặc điểm nổi bật của điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ở khu vực Mỹ La-tinh? Phân tích ảnh hưởng của một trong số các điều kiện tự nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.

Câu 10: Phân tích đặc điểm dân cư và xã hội đến phát triển kinh tế - xã hội khu vực Mỹ La-tinh.

2.5. Đề minh họa (ra một đề minh họa theo đúng ma trận đã thống nhất)

Sở GD-ĐT Hà Nội Trường THPT Hoàng Văn Thụ ĐỀ MINH HỌA	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM 2025- 2026 MÔN ĐỊA LÝ LỚP 11 Thời gian: 45 phút
---	---

Họ và tên HS: Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 14.

Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (3,5 điểm)

Câu 1. Một trong những thách thức lớn về mặt xã hội mà các nước phát triển đang phải đối mặt là

- A.** vấn đề phân bố dân cư.
B. vấn đề già hóa dân số.
C. chất lượng nguồn lao động.
D. chất lượng cơ sở hạ tầng.

Câu 2. Các nước đang phát triển cần chú ý vấn đề nào sau đây trong quá trình đẩy nhanh công nghiệp hóa?

- A.** Sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
B. Sử dụng tốt lao động và tài nguyên ở trong nước.
C. Xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ và đủ tiện nghi.
D. Khai thác tốt nguồn lực của mỗi vùng trong nước.

Câu 3. Nguyên nhân chủ yếu tạo nên sự tương phản về trình độ phát triển kinh tế - xã hội giữa nhóm nước phát triển với đang phát triển là.

- A.** Thành phần chủng tộc và tôn giáo. **B.** Quy mô dân số và cơ cấu dân số.
C. Trình độ khoa học – kỹ thuật **D.** Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

Câu 4: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với các nước đang phát triển?

- A.** GDP bình quân đầu người thấp.
B. Chỉ số phát triển con người thấp.
C. Đầu tư nước ngoài (FDI) nhỏ.
D. Các khoản nợ nước ngoài rất nhỏ.

Câu 5: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với lợi ích do khu vực hóa kinh tế mang lại?

- A.** Thúc đẩy quá trình mở cửa thị trường của các quốc gia.
B. Tạo lập những thị trường chung của khu vực rộng lớn.
C. Gia tăng sức ép cho mỗi quốc gia về tính tự chủ kinh tế.
D. Tăng cường thêm quá trình toàn cầu hóa kinh tế thế giới.

Câu 6: Biểu hiện của Thương mại Thế giới phát triển mạnh là

- A.** mạng lưới liên kết tài chính toàn cầu mở rộng toàn thế giới.
B. đầu tư nước ngoài tăng rất nhanh, nhất là lĩnh vực dịch vụ.
C. vai trò của Tổ chức Thương mại Thế giới ngày càng rất lớn.
D. các công ti xuyên quốc gia hoạt động với phạm vi rất rộng.

Câu 7: Vấn đề nào dưới đây là vấn đề an ninh phi truyền thống?

- A.** An ninh chính trị. **B.** An ninh quân sự.
- C.** Chiến tranh, xung đột vũ trang. **D.** An ninh lương thực.

Câu 8: Vấn đề an ninh năng lượng ngày càng phức tạp hơn do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp.**
B. Do các cường quốc cạnh tranh sức ảnh hưởng.
C. Đa số các nước phát triển lại giàu năng lượng.
D. Nguồn cung cấp năng lượng ngày càng hạn chế.

Câu 9: Bảo vệ hòa bình thế giới nhằm mục đích chủ yếu nào sau đây?

- A. Giúp tăng trưởng kinh tế và tạo ra sự thịnh vượng chung.
- B. Đảm bảo quyền bình đẳng về phát triển giữa các dân tộc.
- C. Giải quyết được tình trạng đói nghèo, xung đột vũ trang.
- D. Tránh xảy ra tranh chấp biên giới, lãnh thổ các quốc gia.

Câu 10: Cần phải chú ý tới vấn đề an ninh toàn cầu, là do

- A. là thách thức đặt ra đối với toàn thế giới.
- B. gia tăng nhanh khoảng cách giàu nghèo.
- C. tác động mạnh mẽ bởi cuộc cách mạng 4.0.
- D. nền kinh tế của thế giới bị suy thoái nhanh.

Câu 11: Vùng biển Caribe có nhiều đảo, đất màu mỡ thuận lợi để

- A. trồng cây lâu năm nhiệt đới, chăn nuôi gia cầm, thủy điện.
- B. trồng cây công nghiệp, cây ăn quả nhiệt đới và phát triển du lịch.
- C. trồng lúa và cây công nghiệp, chăn nuôi và du lịch.
- D. trồng cây lương thực, khai thác thủy sản và du lịch.

Câu 12: Các dạng địa hình nào sau đây chiếm phần lớn diện tích khu vực Mỹ La-tinh?

- A. Đồng bằng và sơn nguyên.
- B. Sơn nguyên và cao nguyên.
- C. Cao nguyên và núi thấp.
- D. Núi cao và đồi trung du.

Câu 13: Phía tây của khu vực Mỹ La-tinh có địa hình

- A. bao gồm sơn nguyên, vùng núi trẻ An-đét.
- B. chủ yếu là các đảo và quần đảo ven bờ.
- C. bao gồm miền núi thấp, sơn nguyên và đồng bằng.
- D. chủ yếu là các đồng bằng châu thổ và ven biển.

Câu 14: Đặc điểm phân bố dân cư ở khu vực Mỹ La-tinh là

- A. phân bố đều giữa các vùng trong khu vực.
- B. có mật độ dân số cao ở vùng sơn nguyên, đồi núi.
- C. tập trung đông vùng ven biển, thưa thớt vùng nội địa.
- D. tập trung đông vùng nội địa, thưa thớt vùng ven biển.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.(2,0 điểm)

Câu 1: Cho thông tin:

Các nước phát triển có tỷ lệ gia tăng tự nhiên dân số thấp, cơ cấu dân số già dẫn đến thiếu hụt lao động và chi phí phúc lợi xã hội trong tương lai. Quá trình đô thị hóa sớm, tỷ lệ dân thành thị cao, cơ sở hạ tầng khá hiện đại và đồng bộ. Người dân có chất lượng cuộc sống, tuổi thọ trung bình của người dân cao và số năm đi học từ 25 tuổi trở lên cao. Các dịch vụ y tế giáo dục có chất lượng tốt...

- a) Nhóm nước phát triển có chỉ số HDI cao.
- b) Khó khăn lớn nhất về xã hội ở nhóm nước phát triển hiện nay là thiếu lao động.
- c) Về xã hội hầu hết các quốc gia thuộc nhóm nước phát triển đều có chỉ số hạnh phúc cao.
- d) Để giải quyết vấn đề thiếu lao động nhóm nước phát triển khuyến khích dân nhập cư.

Câu 2. Cho thông tin sau:

Hoà bình là sự bình yên, tự do, hạnh phúc giữa con người và các quốc gia với nhau. Bảo vệ hoà bình là gìn giữ cuộc sống xã hội bình yên, không để xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang. Bảo vệ hoà bình giúp các nước giải quyết các vấn đề an ninh toàn cầu. Bảo vệ hoà bình cũng giúp bảo vệ cho đất nước ngày càng thịnh vượng.

- a) Hoà bình là khát vọng của mỗi quốc gia và toàn nhân loại.

- b) Bảo vệ hoà bình sẽ giúp các nước cùng phát triển thịnh vượng.
- c) Biện pháp bảo vệ hoà bình quan trọng nhất là tăng cường đối thoại và hợp tác.
- d) Các quốc gia cần can thiệp và hỗ trợ nhiệt tình vào nội bộ chính trị của nhau.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến 6.(1,5 điểm)*

Câu 1. Biết tổng trị giá xuất nhập khẩu thế giới năm 2023 là 44 300,2 tỉ USD, trong đó trị giá xuất khẩu so với trị giá nhập khẩu là 104%. Tính trị giá xuất khẩu của thế giới năm 2023. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của nghìn tỉ USD)

Câu 2. Biết diện tích của khu vực Mĩ La tinh khoảng 20 triệu km², diện tích rừng năm 2020 là 9,32 triệu km². Hãy cho biết tỉ lệ che phủ rừng của khu vực Mĩ La tinh là bao nhiêu (%). (lấy kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất của %)

Câu 3. Theo Báo cáo về Tình trạng An ninh lương thực và Dinh dưỡng trên thế giới năm 2022 của FAO, thế giới có khoảng 900 triệu người bị thiếu dinh dưỡng trong năm 2022, trong đó có hơn 54,4% sống ở châu Á. Hãy cho biết số người bị thiếu dinh dưỡng ở châu Á năm 2022 là bao nhiêu triệu người? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của triệu người)

Câu 4. Năm 2023, Mỹ La-tinh đón 240 triệu khách du lịch quốc tế và doanh thu từ khách quốc tế đạt 80.000 triệu USD. Hãy tính chi tiêu bình quân của mỗi lượt khách quốc tế.(làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của USD/ NGƯỜI).

Câu 5. Năm 2010, tổng vốn đầu tư nước ngoài vào các nước đạt 140 tỉ USD, năm 2022 đã lên đến 16.000 tỉ USD. Vậy năm 2022 tổng vốn đầu tư nước ngoài so với năm 2010 gấp bao nhiêu lần (Làm tròn kết quả đến hàng đơn vị)

Câu 6. Cho bảng số liệu:

QUY MÔ GDP THEO GIÁ HIỆN HÀNH CỦA BRA -XIN, GIAI ĐOẠN 2000 - 2020

Năm	2000	2005	2010	2015	2020
GDP(Tỉ USD)	655,5	891,6	2208,9	1802,2	1448,6

Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính tốc độ tăng trưởng GDP của Bra-xin năm 2015. (Lấy năm 2000 là năm gốc). Kết quả làm tròn đến hàng đơn vị của %.

PHẦN IV. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1: Phân tích tác động của khí hậu đến phát triển kinh tế – xã hội ở khu vực Mỹ La-tinh.

Câu 2: Căn cứ vào bảng số liệu sau, hãy vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ toàn thế giới giai đoạn 2000 -2020.

TRỊ GIÁ XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ TOÀN THẾ GIỚI
GIAI ĐOẠN 2000 -2020 (Đơn vị: tỉ USD)

Năm/ Trị giá	Xuất khẩu	Nhập khẩu
2000	8 034,8	8 003,7
2015	21 280,8	20 815,8
2022	22 350,6	21 949,6

(Nguồn: Ngân hàng thế giới 2022)

-----HẾT-----

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 2025

TỔ (NHÓM) TRƯỞNG